

Số: 476/2024/QĐST - HNGĐ

Đông Đa, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 439/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Bình M**, sinh năm: 1988; HKTT và chỗ ở: Số E T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Ngọc M1**, sinh năm: 1996; HKTT: Khu D, Y, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Số E T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Bình M và chị Nguyễn Thị Ngọc M1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Hà Nội ngày 25/10/2022.

Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn không được khắc phục và cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc.

Anh M và chị M1 khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

[2]. Về con chung: Anh M và chị M1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2022. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị M1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kỳ A. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 6 năm 2024.

[3]. Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Nguyễn Bình M và chị Nguyễn Thị Ngọc M1 không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Anh Nguyễn Bình M và chị Nguyễn Thị Ngọc M1 không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh M và chị M1 thống nhất để anh M chịu cả 300.000 đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bình M và chị Nguyễn Thị Ngọc M1.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Nguyễn Bình M và chị Nguyễn Thị Ngọc M1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2022. Giao cháu Kỳ A cho chị M1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 6 năm 2024 cho đến khi cháu Kỳ A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế;

Anh M có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh M và chị M1 không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về vay nợ chung:** Anh M và chị M1 không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh M và chị M1 thống nhất để anh M chịu cả 300.000 đồng - lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh M đã thanh toán trực tuyến vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001296837 ngày 29/5/2024 của Công ty cổ phần T. Anh M đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường K, thành phố Hà Nội ngày 25/10/2022;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tú